



Name:

Class: 3

PHIẾU GIAO BÀI TIẾNG ANH (15/11/2021 - 19/11/2021)

Thời gian	Nội dung học: Unit 4 - Vocabulary 1 (trang 54)			
Thứ 2 (15/11)	1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần) Con mở "Track 01" để nghe bài.			
	1		2	
	- Did they go kayaking last week? - Yes, they did.		- Did he go zip lining last month? - No, he didn't. He went surfing.	
	3		4	
	- Did they go to summer camp last year? - Yes, they did.		- Did she play badminton yesterday? - No, she didn't. She played tennis.	

	5 	6 
	- Did he do karate yesterday? - No, he didn't. He went rock climbing.	- Did you meet new people last week? - Yes, I did.
2) Con làm trang 41-42 sách Workbook.		
Thứ 3 (16/11)	1) Nghe, chỉ tay vào đúng câu và đọc theo (2 lần) Con mở "Track 02" để nghe bài.	
	1  - Where did you go? - I went to the coast.	Last SUMMER  2 - Who did they go with? - They went with their friends.
	3  - How did you go there? - We went there by bus.	 4 - What did you play? - We played basketball.

5	November 2021						
	Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
		1	2	3	4	5	6
	7	8	9	10	11	12	13
	14	15	16	17	18	19	20
	21	22	23	24	25	26	27
	28	29	30				

- When did you go kayaking?
- I went kayaking last week.



- Why did she enjoy the summer camp?
- Because she met a lot of people.

2) Con làm phiếu số 1, 2 trên Liveworksheet

Thứ 4
(17/11)

- 1) Con làm trang 43 sách Workbook.
- 2) Luyện đọc bài trên Teams.
- 3) Con chuẩn bị bài nói của cô chuyên gia trên Teams (Hạn nộp-thứ 6-19/11/2021)

Thứ 5 (18/11)	1) Nghe, chỉ tay vào đúng từ và đọc theo (3 lần) Con mở “Track 03” để nghe bài.  1) Con làm phiếu số 3, 4 trên Liveworksheet. 2) Con luyện viết từ mới sau đó nộp lên Teams.
Thứ 6 (19/11)	1) Con làm trang 44 và 45 sách Workbook. 2) Con làm bài Unit 3 - Test trên Teams. 3) Hạn nộp bài nói lên Teams. 4) Chụp trang 43, 44, 45 sách Workbook nộp lên Teams.

~ THE END ~